

Số: /BC-UBND

Son Tây Thượng, ngày

tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của UBND xã Sơn Tây Thượng từ ngày 01/7/2025 đến ngày 15/8/2025

Thực hiện Công văn số 294/SNgV-NVĐN ngày 15/8/2025 của Sở Ngoại vụ về việc thực hiện Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi. UBND xã Sơn Tây Thượng báo cáo những nội dung như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã Sơn Tây Thượng được thành lập trên cơ sở sáp nhập các xã: Sơn Mùa, Sơn Bua, Sơn Liên theo chủ trương của Trung ương về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Tổng diện tích tự nhiên là 122,428 km², dân số 7.248 người, trong đó người dân tộc thiểu số chiếm trên 90%. Toàn xã có 10 thôn với 1.739 hộ, 7.248 khẩu; trong đó 397 hộ nghèo (chiếm 22,83%) và 111 hộ cận nghèo (chiếm 6,38%). Đời sống của nhân dân trên địa bàn còn nhiều khó khăn so với mặt bằng chung của toàn tỉnh; chủ yếu người dân sống dựa vào sản xuất Nông – Lâm nghiệp. Về cơ sở hạ tầng trong những năm qua đã được quan tâm đầu tư nâng cấp, tuy nhiên do ảnh hưởng của địa hình đồi dốc, thường xuyên ảnh hưởng của thiên tai, mưa lũ, sạt lở đất nên tốc độ hạ tầng bị xuống cấp nhanh chóng. Mặc dù, còn rất nhiều khó khăn nhưng cán bộ và nhân dân nơi đây luôn thể hiện tinh thần đoàn kết, chia sẻ để cùng nhau vượt qua khó khăn, xây dựng KT-XH của xã ngày càng vững mạnh hơn, điều này thể hiện qua những sản phẩm nông nghiệp đạt chuẩn OCOP được người dùng trong và ngoài tỉnh biết đến, đặt hàng như: Rượu cốt tử chuối, chuối sấy dẻo, mật chuối, Măng nứa sấy khô, Măng nứa dầm tỏi ớt, Măng nứa muối chua, Trà búp ổi, Bưởi da xanh...và còn nhiều mô hình sản xuất có tiềm năng kinh tế như: Cá tầm, dưa MD2, cau, dê cỏ, heo ky...

Với thế mạnh được thiên nhiên ưu đãi về độ cao, độ che phủ rừng còn nhiều, khí hậu có phần tương đồng với Tây nguyên trên địa bàn còn có những sản vật từ tự nhiên quý như: Mật ong, Sâm thất diệp nhất chi hoa và các dược liệu quý hiếm khác. Hứa hẹn, trong thời gian tới với sự nỗ lực, kêu gọi nhà đầu tư chắc chắn nơi đây sẽ là địa bàn tiềm năng để phát triển các sản phẩm mang giá trị kinh tế cao.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- UBND xã Sơn Tây Thượng đã bám sát chỉ đạo của cấp trên, chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền thành lập các cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc để hoàn thiện bộ máy hoạt động tại địa phương; đồng thời, ban hành quy định chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị để tổ chức giao nhiệm

vụ đúng theo quy định hiện hành. Đến thời điểm báo cáo, cơ bản đã hoàn thành về công tác củng cố bộ máy.

- Bám sát chương trình công tác toàn khóa, năm 2025 của Đảng ủy xã và các cơ quan cấp trên; UBND xã xây dựng chương trình công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ủy ban nhân dân, lãnh đạo UBND xã; Tổ chức họp giao ban tuần, tháng theo quy chế làm việc vì vậy nhiệm vụ được giao cơ bản đảm bảo tiến độ. Công tác kiểm tra tình hình giải quyết công việc luôn được lãnh đạo UBND xã quan tâm, đôn đốc và nhắc nhở.

2. Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ

2.1. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội từ ngày 01/7/2025 đến thời điểm báo cáo

a) Về lĩnh vực kinh tế

Tổng giá trị sản phẩm năm 2025¹ (giá so sánh năm 2010) ước đạt 358 tỷ đồng, tăng bình quân 5,5% so với năm 2024. Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ chiếm 81,6%. Thu nhập bình quân đầu người khoảng 24 triệu đồng/người/năm.

- *Về công nghiệp:* Chủ yếu là thủy điện đã đóng góp vào sự phát triển kinh tế của huyện Trên địa bàn xã có 03 thủy điện, với tổng công suất là 167 MW: (1) Đăk Đrinh 125 MW; (2) Đăk Ba 30 MW; (3) Thượng Sơn Tây 12 MW. Sản lượng điện hàng năm là 222 triệu Kwh.

- Về nông lâm nghiệp và thủy sản:

+ *Trồng trọt:* Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 2.192,7 tấn, trong đó: Diện tích lúa nước ước đạt 512,6 ha, năng suất đạt 40,8 tạ/ha, sản lượng đạt 2.090,4 tấn; Diện tích ngô là 37,8 ha, năng suất đạt 27,1 tạ/ha, sản lượng đạt 102,3 tấn; Mỳ (sắn): Diện tích 306,4 ha, năng suất đạt 150 tạ/ha, sản lượng đạt 4.595,3 tấn; Rau các loại: Diện tích 53,4 ha, năng suất đạt 61,0 tạ/ha, sản lượng đạt 325,9 tấn; Đậu các loại: Diện tích 16,8 ha, năng suất đạt 6,9 tạ/ha, sản lượng đạt 11,6 tấn.

Trên địa bàn xã, diện tích các loại cây trồng ngày càng được mở rộng, trong đó một số cây trồng cho hiệu quả kinh tế cao như: Mắc ca, chuối mốc, bưởi da xanh, ổi, gừng, nghệ, dứa MD2... Nhiều sản phẩm nông nghiệp của xã được công nhận đạt tiêu chuẩn OCOP, VietGap².

+ *Chăn nuôi:* Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã (tính đến 31/7/2025): Đàn trâu 578 con; Đàn bò 2.623 con; Đàn heo 2.866 con. Tình hình chăn nuôi của bà con cơ bản ổn định, chất lượng giống vật nuôi ngày càng được cải thiện. Trong tháng 7/2025 phát sinh dịch tả lợn Châu phi đã tiêu hủy 02 đàn heo của 02 hộ³ với với lượng 94 con;

- *Về xây dựng nông thôn mới:* Tiếp tục xây dựng Kế hoạch thực hiện năm

¹ Số liệu do Thống kê cơ sở Sơn Hà tạm tính trên cơ sở rà soát kết quả của huyện Sơn Tây cũ

² Bưởi da xanh SoLi, Măng nứa khô SoLi, Chuối sấy dẻo SOBU, Mận chuối SOBU, Măng vót Sơn Tây sấy khô, Măng vót Sơn Tây muối chua, Măng vót Sơn Tây dầm tỏi ớt, Trà búp ổi Sobu, Rượu cốt từ chuối.

³ Nguyễn Thị Minh Thôn Tu La, 72 con; Đinh Văn Banh, thôn Mang Tà Bê 22 con

2025, lồng ghép các nguồn vốn, tập trung đầu tư xây dựng các công trình, cơ sở hạ tầng, vận động Nhân dân cùng chung tay góp sức xây dựng nông thôn mới. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới (*Kết quả đánh giá theo Bộ tiêu chí của tỉnh Quảng Ngãi về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 1016/QĐ-UBND ngày 15/9/2022*). Đến nay, xã Sơn Tây Thượng đạt 9/19 tiêu chí/xã.

- *Về lâm nghiệp*: Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống cháy rừng, phá rừng làm nương rẫy trái phép; vận động Nhân dân chăm sóc rừng đã trồng các năm trước. Tiếp tục theo dõi diễn biến rừng, thực hiện kế hoạch trồng và bảo vệ rừng theo kế hoạch. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- *Về Thu - Chi ngân sách Nhà nước*:

+ Tổng thu ngân sách Nhà nước ước đạt 134,820 tỷ đồng, bằng 99,57% so với UBND tỉnh; bằng 115,59% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó, thu ngân sách trên địa bàn xã ước đạt 134,820 tỷ đồng, đạt 115,59% so với KH tỉnh giao.

+ Tổng chi ngân sách Nhà nước ước đạt 113,296 tỷ đồng, đạt 100% KH tỉnh giao, bằng 99,06% so với cùng kỳ năm 2024.

- *Tình hình thực hiện vốn đầu tư*:

+ Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 19.717,356 triệu đồng, đã giải ngân đến ngày 30/6/2025 là 8.401,068 triệu đồng, đạt 42,6% kế hoạch giao. Ước giải ngân đến ngày 31/01/2025 đạt 100% KH giao.

+ Vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài thanh toán trong năm 2025: là 12.517,206 triệu đồng, đã giải ngân 6.372,870 triệu đồng, đạt 50,9% KH giao. Ước giải ngân đến ngày 31/12/2026 đạt 100% KH giao.

b) *Văn hoá - Xã hội*

- *Về công tác giáo dục*: Sau sáp nhập, toàn xã có 06 đơn vị trường trực thuộc (gồm 03 trường mầm non và 03 trường PTDTBT TH&THCS, với khoảng 1.400 học sinh). Đề chuẩn bị cho năm học 2025 – 2025 các bậc học đã hoàn thành việc tuyển sinh đối với các lớp đầu cấp.

- *Về công tác Y tế*: Trên địa bàn xã có 03 trạm y tế xã (thuộc địa bàn 03 xã cũ), hiện nay đang duy trì công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho người dân;

- *Về các hoạt động văn hóa, an sinh xã hội*:

+ Ngày 24/7/2025, Tạp chí Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Hội Chữ thập đỏ tỉnh Quảng Ngãi, Đoàn nghệ sĩ Thành phố Hồ Chí Minh và các nhà tài trợ tổ chức chương trình “Nghĩa tình Sơn Tây Thượng”. Chương trình tổ chức với nhiều hoạt động sôi nổi, thiết thực như: Tổ chức đêm văn nghệ với chủ đề “Nghĩa tình Sơn Tây Thượng”; trao tặng quà cho 200 hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mỗi suất quà trị giá khoảng 600 nghìn đồng; tư vấn, khám bệnh miễn phí cho người nghèo; Trao Tủ sách nhân ái đã trao sách cho Ban Giám hiệu 03 trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và THCS thuộc xã Sơn Tây Thượng,

qua đó giúp các em học sinh có thêm cơ hội đọc sách để mở rộng, nâng cao thêm kiến thức.

+ Tổ chức viếng, đặt vòng hoa tại nghĩa trang liệt sĩ tỉnh, nghĩa trang liệt sĩ Sơn Tây; tổ chức thăm, tặng quà cho các gia đình người có công tiêu biểu trên địa bàn xã với tổng số tiền 12 triệu đồng trong dịp kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2025).

- Tính đến cuối năm 2024, toàn xã có 1.739 hộ, 7.200 nhân khẩu, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều là 22,91%, trong đó có 397 hộ nghèo, tỷ lệ 22,83%; có 111 hộ cận nghèo, tỷ lệ 6,38%.

- *Về Quốc phòng – An ninh:* Công tác quốc phòng, an ninh tiếp tục được quan tâm; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định, không xảy ra vụ việc phức tạp an ninh trật tự.

2.2. Tình hình hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công

Trung tâm Phục vụ hành chính công là đầu mối tập trung, có nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức và trả kết quả theo quy định. Trung tâm còn tham gia đề xuất giải pháp cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa nền hành chính. Tổng biên chế hiện có là 05 biên chế (*gồm 01 Phó Giám đốc, 04 chuyên viên và 01 Giám đốc do đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã kiêm nhiệm*). Trụ sở của Trung tâm Phục vụ hành chính công được kế thừa từ bộ phận một cửa của UBND huyện Sơn Tây cũ (*tầng 01 trụ sở làm việc của UBND xã*). Được trang bị đầy đủ các quầy làm việc theo lĩnh vực, ngành và các cơ quan chuyên môn của UBND xã cử công chức tiếp nhận, hướng dẫn nhân dân thực hiện TTHC và giải quyết thủ tục hành chính. Về cơ bản đáp ứng được yêu cầu trong giải quyết TTHC cho nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Kết quả tiếp nhận hồ sơ TTHC Từ ngày 01/7/2025 đến nay, Trung tâm PVHCC đã tiếp nhận 223 hồ sơ, đã giải quyết xong và đúng hạn 223 hồ sơ, đạt 100%.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC: Từ ngày 01 tháng 7 đến nay, Trung tâm Phục vụ hành chính công không phát sinh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính.

- Tình hình, kết quả giải quyết TTHC: Số liệu được cập nhật kịp thời trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

- Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC: Được thực hiện nghiêm túc theo các Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025; Đã tổ chức công khai đầy đủ các danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử: Thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC: Công tác truyền thông về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC luôn được quán triệt thường xuyên trong các cuộc họp, mạng nội bộ Office đến mỗi cán bộ, công chức, các đơn vị trực thuộc; qua Trang thông tin điện tử, Zalo, Facebook xã...

- Việc đánh giá mức độ hài lòng sau khi công dân, tổ chức nhận kết quả TTHC: có 223/223 phiếu rất hài lòng, đạt 100% (*thông qua Phiếu đánh giá và thiết bị đánh giá điện tử*).

*** Đánh giá:** Nhìn chung, từ ngày 01 tháng 7 đến nay việc thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC đã bám sát đúng theo quy định của pháp luật. Công tác chỉ đạo, điều hành kiểm soát TTHC tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả. Niềm yết công khai đầy đủ các danh mục TTHC giải quyết thuộc thẩm quyền của UBND xã tại bộ phận một cửa. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công Quốc gia đánh giá xếp hạng 03/96 xã (*tính riêng tỉnh Quảng Ngãi*). Bên cạnh đó, còn gặp khó khăn lớn nhất là “*Đa số người dân vẫn giữ thói quen đến cơ quan giải quyết TTHC nộp hồ sơ, nhận kết quả, chưa nắm được tiện ích của dịch vụ trên môi trường mạng đem lại nên việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ công còn hạn chế, hồ sơ trực tuyến do công dân tự thực hiện chiếm tỷ lệ rất thấp*”.

III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

Từ ngày 01/7/2025 đến nay, việc vận hành chính quyền 02 cấp tại xã được cải thiện ngày càng tốt hơn; một số bộ phận chuyên môn đã dần ổn định tổ chức và đi vào hoạt động hiệu quả: Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị đã được ban hành; các đơn vị chuyên môn của UBND xã đã quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ công chức của đơn vị. UBND xã nhận được sự hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên sâu từ các phòng, ban ở sở ngành tỉnh nên góp phần hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Khó khăn, nguyên nhân

2.1. Khó khăn, hạn chế trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

- Tỷ lệ hộ nghèo còn cao: Hộ nghèo: 397 hộ, bằng 22,83%; cận nghèo: 111 hộ bằng 6,38%.

- Số tiêu chí nông thôn mới đạt thấp: 9/19 tiêu chí.

- Nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp mới có hiệu quả chậm được nhận rộng.

- Cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ, thiếu kết nối dẫn đến chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất, sinh hoạt của người dân. Nhiều công trình bị hư hỏng, xuống cấp nhưng chưa được bố trí kinh phí sửa chữa, nâng cấp như: giao thôn nông thôn, nước sinh hoạt, thủy lợi ...

- Việc kêu gọi thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, đặc biệt là đầu tư vào công nghệ chế biến sau thu hoạch, còn hạn chế. Do đó, đầu ra cho các sản

phẩm nông sản trên địa bàn vẫn chưa ổn định, khiến người dân chưa mạnh dạn tổ chức sản xuất theo hướng nông nghiệp hàng hóa.

- Tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến việc tổ chức thực hiện chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế năm 2025 của địa phương.

2.2. Những khó khăn, hạn chế trong việc tổ chức thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp

- Mô hình chính quyền địa phương 02 cấp có thời gian chuẩn bị để đi vào hoạt động quá ngắn nên đa số CBCCVC bước đầu còn gặp nhiều lúng túng trong xử lý nhiệm vụ; Với yêu cầu công việc trong mô hình mới này, đòi hỏi đội ngũ CBCCVC phải liên tục học tập, nghiên cứu, đổi mới cách làm, đầu tư quỹ thời gian ngoài giờ hành chính mới đáp ứng nhiệm vụ được giao vì vậy đây cũng là một trong các nguyên nhân tạo nhiều áp lực, tâm lý nặng nề cho CBCCVC.

- Khối lượng công việc cần giải quyết hằng ngày quá lớn đòi hỏi đội ngũ CBCCVC phải có chuyên môn phù hợp từng lĩnh vực, trong khi ở một số lĩnh vực chưa có nhân sự chuyên môn phù hợp đảm nhận (*xây dựng, nông nghiệp, môi trường, giáo dục và đào tạo, CNTT, Tư pháp – Hộ tịch*). Vì vậy, dẫn đến nhiều đầu việc bị chậm trễ, chất lượng thực hiện chưa cao. Đồng thời, còn 03 biên chế chưa thực hiện và chưa tuyển dụng được do chưa có chủ trương, kế hoạch tuyển dụng, phân cấp quản lý của cơ quan cấp trên.

- Đa số người dân vẫn giữ thói quen đến cơ quan giải quyết TTHC nộp hồ sơ, nhận kết quả, chưa nắm được tiện ích của dịch vụ trên môi trường mạng đem lại nên việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ công còn hạn chế, hồ sơ trực tuyến do công dân tự thực hiện chiếm tỷ lệ rất thấp.

- Nguồn vốn sự nghiệp các Chương trình MTQG có tỷ lệ giải ngân lũy kế sau 4 năm (2021-2024) chỉ đạt 13,9% (*Nông thôn mới: 7,9%; Giảm nghèo bền vững: 17,5%; Phát triển Vùng DTTS: 12,1%*), vì vậy áp lực giải ngân trong thời gian còn lại trong năm 2025 là vô cùng lớn và gần như không khả thi nếu không có các giải pháp tốt.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với vận hành, giải quyết TTHC cho người dân tại Trung tâm PVHCC

- Kiến nghị với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi quan tâm tăng cường tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã để công chức hướng dẫn cho người dân và doanh nghiệp được nhanh hơn.

- Đề nâng cao khả năng cho người dân sử dụng CNTT, thiết bị thông minh, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong thời gian tới cần đẩy mạnh hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng ở các Thôn trên địa bàn; trang bị mạng Internet tại các nhà văn hóa thôn, máy tính và thiết bị kèm theo để thành viên Tổ công nghệ số hướng dẫn trực tiếp cho nhân dân. Giảm tải cho người dân đi lại, di chuyển xa khi cần UBND xã giải quyết TTHC. Để thực hiện nhiệm

vụ này, kính đề nghị cơ quan cấp trên nghiên cứu đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí và thống nhất tổ chức thực hiện.

2. Đối với các nguồn kinh phí: Cần ưu tiên mọi nguồn lực để tháo gỡ các "điểm nghẽn" của nguồn vốn sự nghiệp. Sự chậm trễ trên đang ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả của cả 3 Chương trình MTQG, kính đề nghị cơ quan chuyên môn ở tỉnh quan tâm hướng dẫn để tổ chức thực hiện, đảm bảo tỷ lệ giải ngân vốn.

3. Đối với đội ngũ CBCCVC

- Kính đề nghị Sở Nội vụ tổ chức tuyển dụng hoặc bố trí công chức chuyên môn của các Sở ngành: Nông nghiệp – Môi trường, Xây dựng, Khoa học – Công nghệ, Nội vụ, Tư pháp đối với 03 biên chế chưa thực hiện. Đồng thời, tiếp tục tổ chức rà soát, đánh giá toàn bộ CBCCVC để thực hiện sắp xếp, bố trí đảm bảo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao. Sau khi sắp xếp, bố trí sẽ xác định được số lượng chuyên môn dôi dư; báo cáo cấp có thẩm quyền “xem xét điều chuyển đến các địa phương khác đang thiếu, bổ sung công chức có chuyên môn mà UBND xã cần”.

- Tăng cường công tác tư tưởng, động viên đội ngũ CBCCVC nỗ lực hơn nữa trong thực hiện nhiệm vụ được giao nhằm giảm nhẹ áp lực, tâm lý về công việc. Đồng thời, tăng cường các biện pháp giao việc, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện nhiệm vụ của CBCCVC; có biện pháp kỷ luật, khen thưởng, biểu dương để khích lệ tinh thần thi đua làm việc trong đội ngũ CBCCVC.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của UBND xã Sơn Tây Thượng từ ngày 01/7/2025 đến ngày 15/8/2025. UBND xã kính báo cáo Sở Ngoại vụ./.

Nơi nhận:

- Sở Ngoại vụ;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- C, PCVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thế Vinh